TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 29/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K
- Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Đình N
2. Ông: Trần Văn H

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Trọng D – Kiểm sát viên VKSND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Ch, sinh ngày 12/11/1980
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 05, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không
Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng
Con ông: Nguyễn Đình Tr (Đã chết)
Con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1948
Anh chị em ruột: 07 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình
Vợ: Nguyễn Thị H
Con: 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013
Tiền án:

- Ngày 28/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 22 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/2/2016;

- Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/6/2017;

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2011;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2018 tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 08, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/01/2018 tại nhà chị Đặng Thị Th thuộc xóm 08, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của gia đình chị Th, Nguyễn Đình Ch đã lấy trộm của chị Th 01 máy cưa điện hiệu KEN đã qua sử dụng rồi dùng xe đạp chở máy cưa dấu vào trong bụi cây ven đường cách nhà chị Th khoảng 30 mét. Công an xã Xuân Sơn đã phát hiện chiếc máy cưa dấu trong bụi và triệu tập Nguyễn Đình Ch lên làm việc. Tại cơ quan công an Nguyễn Đình Ch đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã kết luận: Chiếc máy cưa điện hiệu KEN mà Nguyễn Đình Ch chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Th có trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ch từ 09 đến 12 tháng tù.

Vật chứng: Miễn xét.

Dân sự: Miễn xét.

Bị cáo Nguyễn Đình Ch nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 02/01/2018 tại nhà chị Đặng Thị Th thuộc xóm 08, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của gia đình chị Th, Nguyễn Đình Ch đã lấy trộm của chị Th 01 máy cưa điện hiệu KEN đã qua sử dụng có trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

Hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Đình Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Trị giá tài sản mà bị cáo Nguyễn Đình Ch chiếm đoạt của người bị hại có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Cách thức thực hiện hành vi coi thường pháp luật. Nhân thân bị cáo xấu đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không chịu cải tạo, tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tại phiên tại phiên tòa người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên

cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt 09 – 12 tháng tù mà Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: Số tài sản các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/01/2018.

- Về dân sự: Miễn xét

- Về xử lý vật chứng: Không

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Đình Ch phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- BC, NBH,
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Khánh